

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 16-9-2022

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Lợi và ông Đinh Xuân Phẫu

- Thư ký phiên tòa: ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình: không tham gia phiên tòa

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 12/2022/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022 về việc “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 21/7/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Hoàng Thị M, sinh năm 1963

Địa chỉ: thôn C, xã T, huyện T, Quảng Bình (có mặt).

Bị đơn: ông Nguyễn Trung C, sinh năm 1961

Địa chỉ: thôn C, xã T, huyện T, Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20/12/2021, biên bản lấy lời khai ngày 18/4/2022 và tại phiên tòa bà Hoàng Thị M trình bày: bà và ông Nguyễn Trung C kết hôn với nhau vào năm 1980, đăng ký kết hôn tại UBND xã C. Việc kết hôn do hai vợ chồng tự nguyện không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại thôn C, xã T. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc, sau một thời gian đã xảy ra mâu thuẫn, ông C thường hay đánh đập bà. Vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn vì tính cách trái ngược, mục đích và quan điểm sống không phù hợp. Gia đình hai bên cũng như các con cũng đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng vẫn có kết quả, vợ chồng vẫn tiếp tục

xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay, hiện nay tình cảm thực sự không còn, nguyện vọng xin được ly hôn.

Về con chung: quá trình chung sống, vợ chồng có 07 người con, gồm: Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1982; Nguyễn P, sinh năm 1983; Nguyễn Văn H, sinh năm 1988; Nguyễn Thái H, sinh năm 1991; Nguyễn Văn C, sinh năm 1994; Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1995; Nguyễn Trung S, sinh năm 1997, tất cả các con đều đã trưởng thành và có cuộc sống riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và nợ chung vợ chồng tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 18/4/2022 biên bản hòa giải, bị đơn ông Nguyễn Trung C trình bày: ông và bà Hoàng Thị M kết hôn với nhau vào năm 1980, đăng ký kết hôn tại UBND xã Cảnh Hóa trên cơ sở hai bên tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng cũng có xảy ra mâu thuẫn nhưng không đến mức trầm trọng, vì vậy bà M làm đơn ly hôn ông không đồng ý, ông có nguyện vọng vợ chồng cùng nhau khắc phục những mâu thuẫn, xây dựng gia đình hạnh phúc. Về con chung, vợ chồng có 07 người con đều đã trưởng thành và có cuộc sống riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: bà Hoàng Thị M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết xin ly hôn đối với ông Nguyễn Trung C, đây là tranh chấp về ly hôn. Ông C có hộ khẩu thường trú tại xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa thụ lý, giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung, Hội đồng xét xử thấy:

Quan hệ hôn nhân giữa bà M và ông C là tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được công nhận hôn nhân hợp pháp. Bà M xin ly hôn với ông C vì nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa, tình cảm vợ chồng không còn. Bản thân ông C cũng thừa nhận trong cuộc sống, vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Hiện vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018. Tại phiên tòa bà M cương quyết xin được ly hôn với ông C. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy bà M thực sự không còn tình cảm với ông C, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho bà Hoàng Thị M ly hôn ông Nguyễn Trung C.

Về nuôi con chung của vợ chồng: bà Hoàng Thị M và ông Nguyễn Trung C thừa nhận có 07 người con chung đều đã trưởng thành và có cuộc sống riêng, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản và nợ chung: bà Hoàng Thị M và ông Nguyễn Trung C thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự: căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bà M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Trung C.
 2. Về quan hệ hôn nhân: xử cho bà Hoàng Thị M ly hôn ông Nguyễn Trung C.
 3. Về nuôi con chung của vợ chồng: bà Hoàng Thị M và ông Nguyễn Trung C thừa nhận 07 người con chung đều đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét.
 4. Về quan hệ tài sản và công nợ chung: bà Hoàng Thị M và ông Nguyễn Trung C thống nhất tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.
 5. Về án phí dân sự: buộc bà Hoàng Thị M phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà M đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000048 ngày 24/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, bà M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.
- Án xử sơ thẩm công khai, báo cho nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/9/2022), đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hóa;
- UBND xã Tiến Hóa, Cảnh Hóa;
- đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Hữu Tình